

Thanh Hoá, ngày 29 tháng 10 năm 2025

Số: 40/2025/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 39/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Hoàng Thị Đ, sinh năm 2002;

Căn cước công dân số: 038302002797;

Nơi cư trú: Bản P, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

- **Bị đơn:** Anh Hà Văn P, sinh năm 1999;

Căn cước công dân số: 038099012255;

Nơi cư trú: Thôn C, xã M, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị Đ và anh Hà Văn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Hà Nhật D, sinh ngày 09/6/2020 cho chị Hoàng Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Hà Văn P có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Đ và anh Hà Văn P không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị Đ và anh Hà Văn P đều là người dân tộc thiểu số (dân tộc Thái), hiện đang sinh sống ở vùng có điều kiện Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 13 - Thanh Hoá;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Hùng